

CÔNG TY CỔ PHẦN
THỰC PHẨM LÂM ĐỒNG
Số: 167 /QC-ĐHCD-CPTP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đà Lạt, ngày 28 tháng 09 năm 2020

**QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014 số 68/2014/QH13 của Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam được Quốc hội đã thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng.

Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) tại Đại hội cổ đông Công ty CP Thực phẩm Lâm Đồng thường niên năm 2020 được tiến hành theo những quy định sau:

Điều 1. Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền bầu cử có mặt tại Đại hội.

Điều 2. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị và số lượng thành viên Hội đồng quản trị bầu:

1. Tiêu chuẩn thành viên HĐQT

- Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp.

- Có phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết về hoạt động của Công ty.

- Có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm về quản lý, phù hợp với mục tiêu, định hướng phát triển của Công ty.

- Thành viên HĐQT có thể không phải là cổ đông của Công ty.

- Các điều kiện, tiêu chuẩn khác phù hợp quy định của pháp luật.

2. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị cần bầu: 05 thành viên

Điều 3. Đề cử, ứng cử thành viên HĐQT

1. Đề cử thành viên HĐQT

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (6) tháng thì có quyền ứng cử, đề cử ứng viên vào Hội đồng quản trị theo tỷ lệ sau:

- Nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;

- Nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;



- Năm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Năm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Năm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.
- Năm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;
- Năm giữ từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;
- Năm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám (08) ứng viên

Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử thêm ứng cử viên.

Điều 4. Phương thức bầu cử

- Thực hiện theo hình thức bỏ phiếu trực tiếp tại Đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu.

Cụ thể: TS phiếu bầu HĐQT = Số CP sở hữu x (nhân) Số lượng được bầu HĐQT

- Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một ứng cử viên hoặc phân chia hết cho một số ứng cử viên;

- Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp. Trường hợp có những ứng cử viên đạt số phiếu bầu ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại cho các ứng viên này để chọn người có số phiếu bầu cao hơn.

Trong trường hợp bầu lại nhưng các ứng viên vẫn đạt số phiếu bầu ngang nhau thì ứng viên nào sở hữu hoặc đại diện nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn.

- Cổ đông bầu cho ứng viên nào thì viết số phiếu muốn bầu cho ứng viên đó vào cột “số phiếu bầu”;

- Nếu cổ đông không bầu cho một hoặc một số ứng viên thì để trống hoặc gạch chéo vào cột “số phiếu bầu”;

- Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu);

- Trường hợp cổ đông ghi sai phiếu bầu thì đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác.

Điều 5. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

Mỗi cổ đông được phát 01 phiếu bầu thành viên HĐQT.

1. Danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị

Được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

2. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- Phiếu bầu được in thống nhất theo mẫu của công ty, có thông tin cổ đông, tổng số cổ phần và tổng số phiếu bầu/số quyền bầu cử và đóng dấu treo công ty;
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
- Cổ đông/người được ủy quyền phải tự mình ghi số phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu.
- Phiếu bầu ghi sẵn tên các ứng cử viên. Trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định bỏ bớt hoặc bổ sung thì cổ đông/người được ủy quyền sẽ tự gạch tên ứng cử viên hoặc ghi thêm tên vào cuối danh sách.

3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu bầu vi phạm một trong số các điều kiện sau:

- Không do Công ty phát hành, không đóng dấu của công ty.
- Phiếu bầu số người vượt quá số tối đa cần bầu theo quy định.
- Phiếu đã bị gạch xóa, rách, không còn nguyên vẹn hoặc ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bầu cử.
- Phiếu bầu có tổng số phiếu bầu cho các ứng viên lớn hơn tổng số quyền được bầu.
- Phiếu bầu có phân bổ số phiếu biểu quyết là số lẻ sau hàng đơn vị.
- Phiếu bầu ghi bằng bút chì;
- Phiếu bầu ghi không rõ các chữ số
- Phiếu không ký tên và ghi rõ họ tên.
- Nộp cho ban kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu đã kết thúc.

Điều 6. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Ban kiểm phiếu phải đảm bảo tính trung thực của việc bầu cử, kiểm phiếu. Nếu sai phạm Ban kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm trước cổ đông và trước pháp luật. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kết quả kiểm phiếu công bố trước đại hội. Các dữ liệu, phiếu bầu được lưu giữ theo quy định.

Điều 7. Kết quả kiểm phiếu

- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.
- Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm các nội dung chính: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền bầu của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn

